

Số: /QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao giải quyết các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực báo chí; phát thanh truyền hình và thông tin điện tử; thông tin đối ngoại; xuất bản, in và phát hành

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xuất bản ngày 20/11/2012;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05/4/2016;

Căn cứ Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản;

Căn cứ Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 23/10/2012 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam;

Nghị định số 150/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính trong lĩnh vực thông tin và truyền thông;

Căn cứ Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;

Căn cứ Thông tư số 214/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí thẩm định nội dung tài liệu không kinh doanh để cấp giấy phép xuất bản, lệ phí cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh và lệ phí đăng ký nhập khẩu xuất bản phẩm để kinh doanh;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BTTTT ngày 19/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 23/10/2012 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều

của Luật Xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản;

Căn cứ Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp phép hoạt động báo in, tạp chí in và báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử và tạp chí điện tử, xuất bản phụ trương, xuất bản bản tin, xuất bản đặc san;

Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BVHTTDL ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;

Căn cứ Quyết định số 682/QĐ-BVHTTDL ngày 14/3/2025 về việc công bố thủ tục hành chính các lĩnh vực mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 2069/QĐ-BVHTTDL ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền;

Căn cứ Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 1/7/2025 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Ninh Bình

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 29/TTr-SVHTT ngày 5/8/2025; Văn bản số 136/STP-KTrVBQPPL ngày 25/7/2025 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao giải quyết 26 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực báo chí; phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử; thông tin đối ngoại; xuất bản, in và phát hành (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Thời hạn ủy quyền: Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 28/02/2027.

Điều 3. Trách nhiệm của người được ủy quyền

1. Thực hiện đúng nội dung đã được ủy quyền và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được ủy quyền.

2. Định kỳ 6 tháng, 01 năm hoặc đột xuất, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về các nội dung thực hiện theo ủy quyền tại Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định: Quyết định số 361/QĐ-UBND ngày 24/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình (cũ) về việc ủy quyền cho Sở Văn hóa và Thể thao thực hiện một số thủ tục hành chính; Quyết định số 1399/QĐ-UBND ngày 20/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam (cũ) về việc ủy quyền cho Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thực hiện một số thủ tục hành chính; Quyết định số 171/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định (cũ) về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông ký văn bản trả lời cơ quan, tổ chức, công dân về việc hợp báo (Thủ tục cho phép hợp báo trong nước – lĩnh vực Báo chí) thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định (cũ).

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP; TTPVHCC;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, VP11.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Song Tùng

PHỤ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
ỦY QUYỀN CHO GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO
(Kèm theo Quyết định số: QĐ-UBND ngày /8/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình)

STT	Tên thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực báo chí
1	Cho phép hợp báo (trong nước)
2	Cho phép hợp báo (nước ngoài)
3	Cấp giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)
4	Chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)
5	Chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép hoạt động báo chí đối với cơ quan báo chí của địa phương
6	Cấp giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm đối với cơ quan báo chí của địa phương
7	Cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung ghi trong giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm đối với cơ quan báo chí của địa phương
8	Chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm báo chí đối với cơ quan báo chí của địa phương
9	Cấp giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương
10	Cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương
11	Chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương
12	Cấp giấy phép xuất bản đặc san đối với các cơ quan, tổ chức ở địa phương
13	Chấp thuận thay đổi nội dung trong giấy phép xuất bản đặc san đối với các cơ quan, tổ chức ở địa phương
14	Tiếp nhận đăng ký danh mục báo chí nhập khẩu
II	Lĩnh vực phát thanh truyền hình và thông tin điện tử
1	Cấp giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội
2	Sửa đổi, bổ sung giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội
3	Cấp lại giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội
III	Lĩnh vực thông tin đối ngoại
1	Trung bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài (địa phương)
IV	Lĩnh vực xuất bản in và phát hành
1	Cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài
2	Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước

	ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài
3	Gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài
4	Điều chỉnh, bổ sung thông tin trong giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài
5	Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh
6	Cấp giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm
7	Cấp lại giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm
8	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm